

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP-VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CẨM PHẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /XMCP-CK

Cẩm Phả, ngày tháng 8 năm 2024

V/v: Báo giá cung cấp dịch vụ cho thuê thanh đập đá vôi

Kính gửi:

Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý Công ty báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. Phạm vi công việc và các nội dung yêu cầu

1. Cụ thể phạm vi công việc như sau

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ/yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Tiến độ cung cấp	Thời gian bảo hành
1	Cho thuê Thanh đập đá vôi	- Số lượng Bộ thanh đập cung cấp dự kiến từ 05 ÷ 07 Bộ (mỗi Bộ thanh đập gồm 04 thanh). - Đáp ứng theo yêu cầu về kích thước, dung sai như bản vẽ đính kèm. - Vật liệu chế tạo tham khảo: Vật liệu chế tạo $\Gamma 13X2Mo0.5Ni0.3$ đúc lồng các hạt vật liệu cacbit titan D14x70 lên trên bề mặt làm việc của thanh đập đá (số lượng các hạt cacbit titan theo công nghệ chế tạo của Bên B).	Giờ	2.240	365 ngày	Theo yêu cầu kỹ thuật cụ thể

2. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể

2.1. Yêu cầu chung

- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp hàng hóa đến sàn cos +00 của trạm đập đá vôi Nhà máy Xi măng Cẩm Phả theo đúng tiến độ yêu cầu.

- Từng đợt sử dụng xong, Nhà thầu tự thu hồi hàng hóa và tiến hành thủ tục nghiệm thu, thanh toán với Bên mời thầu.

- Tiến độ thực hiện công việc: Thực hiện công việc trong vòng 365 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Thời gian cấp hàng	Ghi chú
1	Bộ thanh đập đá vôi thứ 01	bộ	30 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng	04 thanh đập
2	Bộ thanh đập đá vôi thứ 02	bộ	45 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng	04 thanh đập

3	Các bộ thanh đập đá vôi tiếp theo	bộ	Từng bộ thanh đập đá vôi sẽ có từng đơn đặt hàng, tiến độ cấp hàng là 30 ngày kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng.	
---	-----------------------------------	----	--	--

- Tiến độ nghiệm thu dịch vụ: Nghiệm thu theo từng đợt thay thế các bộ thanh đập đá trong vòng 20 ngày khi bộ thanh đập đá mòn hết tác dụng làm việc.

2.2. Yêu cầu về Thanh đập

TT	Nội dung	Yêu cầu
1	Kích thước thanh đập	$120 \pm 0,2$; $20 \pm 0,1$; 350 ± 1 ;
2	Độ không phẳng của bề mặt trên chiều dài thanh đập đá	$\leq 1\text{mm}$
3	Trọng lượng (các thanh đập đá không được chênh lệch khối lượng quá 04 kg)	$730\text{kg} \leq \text{Trọng lượng thanh đập} \leq 775\text{kg}$
4	Các bán kính đúc không ghi	lấy $R=3\text{mm}$.
5	Tiết diện ngang của thanh đập	Tiết diện ngang của thanh đập đối xứng qua tâm
6	Vật liệu chế tạo	Theo công nghệ của Nhà thầu (Vật liệu chế tạo tham khảo: Vật liệu chế tạo $\Gamma 13\text{X}2\text{Mo}0.5\text{Ni}0.3$ đúc lồng các hạt vật liệu cacbit titan D14x70 lên trên bề mặt làm việc của thanh đập đá (số lượng các hạt cacbit titan theo công nghệ chế tạo của nhà thầu)).
7	Yêu cầu khác	Thanh đập đá vôi không sơn, không bôi mỡ.

2.3. Chu kỳ vận hành và điều kiện bảo hành của bộ thanh đập đá vôi

- Chu kỳ vận hành của 1 bộ thanh đập (bao gồm 4 thanh đập) như sau: Trong nửa chu kỳ đầu (Các thanh đập đá sẽ đảo các mặt làm việc khi máy đập có độ rung $\geq 3,2\text{mm/s}$ hoặc khi độ mòn của thanh đập đá là 10 mm đo theo đường tâm mặt làm việc) bộ thanh đập đá được lắp đặt tại vị trí trực tiếp tham gia vào quá trình đập đá của máy đập, khi bộ thanh đập mòn hết lớp chống mài mòn, hết tác dụng làm việc (đập đá) sẽ được lắp đặt vào vị trí bảo vệ roto của máy đập đá không tham gia trực tiếp vào quá trình đập đá của máy đập (nửa chu kỳ sau).

- Thời gian vận hành có tải tối thiểu cho từng bộ thanh đập đá vôi là: 285 giờ. Các bộ thanh đập có Thời gian vận hành có tải < 285 giờ vận hành mà nguyên nhân được xác định là do chất lượng của bộ thanh đập kém (bị nứt gãy trong quá trình vận hành hoặc độ mòn vượt quá giá trị cho phép khi chưa đạt được tối thiểu 285 giờ vận hành) sẽ không được thanh toán bất kỳ giá trị nào, đồng thời Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí thay thế bộ thanh đập mới vào máy đập của bên mời thầu để đảm bảo máy đập vận hành bình thường và bộ thanh đập thay thế vào sẽ được tính là bắt đầu 1 chu kỳ vận hành mới.

(Ghi chú: Máy đập đá trên ROTO lắp 08 thanh đập đá (02 bộ). Một bộ trực tiếp tham gia quá trình đập đá; Một bộ không tham gia trực tiếp vào quá trình

đập đá (bảo vệ ROTO)).

- Bảo hành thanh đập bị nứt, gãy trong quá trình vận hành: Thời gian bảo hành nứt, gãy là 800 giờ có tải trong nửa chu kỳ đầu và 800 giờ cho nửa chu kỳ sau của 1 bộ thanh đập. Cụ thể nội dung bảo hành trong 1 chu kỳ của bộ thanh đập đá vôi như sau:

+ Nửa chu kỳ đầu (Bộ thanh đập đá đang trong quá trình tham gia trực tiếp đập đá): Thời gian bảo hành tối thiểu là 800 giờ vận hành. Trong nửa chu kỳ này, nếu bộ thanh đập chưa đạt 800 giờ vận hành có tải mà bị nứt, gãy thì Nhà thầu sẽ được thanh toán theo số thời gian vận hành thực tế của bộ thanh đập. Đơn giá và giá trị thanh quyết toán tuân thủ quy định nêu tại Mục 3 (Điều chỉnh đơn giá và giá trị thanh quyết toán). Nhưng phải chịu toàn bộ chi phí tháo dỡ bộ thanh đập bị nứt, gãy, lắp đặt trả bộ thanh đập mới để đưa máy đập vào vận hành bình thường, đền bù các hư hỏng thiết bị liên quan được xác định là do thanh đập đá bị nứt, gãy gây ra. Trong trường hợp này, bộ thanh đập Nhà thầu thay vào sẽ được tính là bộ thanh đập mới và bắt đầu chu kỳ vận hành mới.

+ Nửa chu kỳ sau (Bộ thanh đập đá đang trong quá trình tham gia bảo vệ roto). Thời gian bảo hành tối thiểu là 800 giờ vận hành (Tính từ thời điểm bắt đầu nửa chu kỳ sau). Trong nửa chu kỳ này, nếu bộ thanh đập chưa đạt 800 giờ vận hành mà bị nứt, gãy thì Nhà thầu chịu toàn bộ chi phí tháo dỡ bộ thanh đập bị nứt, gãy lắp đặt trả bộ thanh đập tương đương để đưa máy đập vào vận hành bình thường, đền bù các hư hỏng thiết bị liên quan được xác định là do thanh đập đá bị nứt gãy gây ra.

3. Điều chỉnh đơn giá và giá trị thanh quyết toán

- Đơn giá ký Hợp đồng được gọi là “Đơn giá cơ sở” và không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng: A (VNĐ/giờ/01 bộ thanh đập).

- Thời gian vận hành có tải của từng bộ thanh đập đá vôi (tính từ khi lắp mới đến khi bộ thanh đập mòn, hết tác dụng trực tiếp làm việc – Nửa chu kỳ đầu của 1 bộ thanh đập): T (giờ). (Thời gian vận hành có tải T được tính trên cơ sở số theo dõi vận hành tuyến nhập đá vôi của Bên mời thầu, Nhà thầu có thể cử nhân viên phối hợp cùng với bên mời thầu giám sát thời gian vận hành thực tế của từng bộ thanh đập).

- Sản lượng đập đá vôi thực tế (tính từ khi lắp mới đến khi bộ thanh đập mòn, hết tác dụng trực tiếp làm việc – Nửa chu kỳ đầu của 1 bộ thanh đập): Q (tấn). (Sản lượng Q được tính theo cơ sở khối lượng đá vôi của đơn vị khai thác đá cung cấp cho nhà máy).

- Năng suất thiết kế của máy đập đá vôi: N (Tấn/giờ), (N = 1.150 tấn đá/giờ).

- Năng suất bình quân đập đá vôi thực tế: N' (Tấn/giờ). (N' = Q/T).

- Mốc thời gian vận hành có tải của 1 bộ thanh đập để tính toán giá trị thanh toán: t ($t = 385$ giờ chạy có tải/01 bộ thanh đập).

- Giá trị thanh quyết toán cho từng bộ thanh đập: M (VNĐ).

- Đơn giá và giá trị thanh quyết toán với từng bộ thanh đập sẽ được điều chỉnh theo Thời gian vận hành có tải của bộ thanh đập và năng suất bình quân đập đá vôi thực tế. Cụ thể theo các trường hợp sau:

• **Trường hợp 1:** Thời gian vận hành có tải từng bộ thanh đập đá vôi ≥ 385 giờ ($T \geq t$):

+ **Năng suất bình quân đập đá vôi thực tế $\geq 100\%$** công suất thiết kế của máy đập đá vôi (tương đương ≥ 1150 tấn/giờ): Giá trị quyết toán = Thời gian vận hành có tải từng bộ thanh đập đá vôi x **Đơn giá cơ sở**. (Nếu $T \geq t$ và $N' \geq N$ thì $M = A * T$).

+ 1035 tấn/giờ (90% Công suất thiết kế của máy đập đá vôi) \leq **Công suất bình quân đập đá vôi thực tế < 1150 tấn/giờ** (100% Công suất thiết kế của máy đập đá vôi): Giá trị quyết toán = 90% x Thời gian vận hành có tải từng bộ thanh đập đá vôi x **Đơn giá cơ sở**. (Nếu $T \geq t$ và $90\% N \leq N' < N$ thì $M = 0.9 * A * T$).

• **Trường hợp 2:** 285 giờ \leq Thời gian vận hành có tải từng bộ thanh đập đá vôi < 385 giờ (285 giờ $\leq T < t$):

+ **Công suất bình quân đập đá vôi thực tế $\geq 100\%$** công suất thiết kế của máy đập đá vôi (tương đương ≥ 1150 tấn/giờ): Giá trị quyết toán = 90% x Thời gian vận hành có tải từng bộ thanh đập đá vôi x **Đơn giá cơ sở**. (Nếu 285 giờ $\leq T < t$ và $N' \geq N$ thì $M = 0.9 * A * T$).

+ 1035 tấn/giờ (90% Công suất thiết kế của máy đập đá vôi) \leq **Công suất bình quân đập đá vôi thực tế < 1150 tấn/giờ** (100% Công suất thiết kế của máy đập đá vôi): Giá trị quyết toán = 80% x Thời gian vận hành có tải từng bộ thanh đập đá vôi x **Đơn giá cơ sở**. (Nếu 285 giờ $\leq T < t$ và $90\% N \leq N' < N$ thì $M = 0.8 * A * T$).

• **Trường hợp 3:** Thời gian vận hành có tải từng bộ thanh đập đá vôi < 285 giờ ($T < 285$ giờ) (Bộ thanh đập bị nứt, gãy, mòn quá nhiều và không thể tiếp tục vận hành và bắt buộc phải thay thế khi chưa đạt đến 285 giờ vận hành): Bên B không tính toán giá trị thanh toán (đơn giá thanh quyết toán là 0 đồng). (Trường hợp này được hiểu là hàng hóa cho thuê của bên B không đáp ứng yêu cầu của Bên mời thầu và bên B không được thanh toán bất kỳ giá trị nào).

• **Trường hợp 4:** Công suất bình quân đập đá vôi thực tế $< 90\%$ công suất thiết kế của máy đập đá vôi ($N' < 90\% N$) mà nguyên nhân được xác định là do chất lượng của thanh đập đá: Bên B không tính toán giá trị thanh toán (Đơn giá thanh quyết toán là 0 đồng). (Trường hợp này được hiểu là hàng

hóa cho thuê của bên B không đáp ứng yêu cầu của Bên mời thầu và bên B không được thanh toán bất kỳ giá trị nào).

(Với các trường hợp mà đơn giá thanh quyết toán được xác định là 0 đồng (Trường hợp 3 và trường hợp 4), bên B phải chịu toàn bộ chi phí tháo dỡ bộ thanh đập cũ, lắp đặt trả bộ thanh đập mới để đưa máy đập của bên mời thầu vào vận hành bình thường).

4. Điều kiện thanh toán:

Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 120 ngày kể từ ngày hoàn thiện thủ tục thanh toán.

II. Nội dung đề nghị Nhà thầu Báo giá

Trên tinh thần hợp tác, Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý Công ty báo giá theo các nội dung như sau:

1. Biểu mẫu đề nghị báo giá:

TT	Tên vật tư	Quy cách/yêu cầu kỹ thuật/Chỉ tiêu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiến độ cung cấp	Thời gian bảo hành (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)*(6)	(8)	(9)
1								
2								
	Tổng cộng							
	Thuế GTGT							
	Tổng cộng giá trị sau thuế							

2. Điều kiện thanh toán:

3. Các yêu cầu/đề xuất khác nếu có:

4. Thời gian có hiệu lực của báo giá:

Báo giá được gửi Bản gốc hoặc bản Scan cho Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả trước 14h, ngày 30/8/2024 theo địa chỉ dưới đây.

Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả.

Địa chỉ: Km6, QL 18A, Phường Cẩm Thạch, Tp Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Phòng Cơ khí.

ĐT: 02033. 721.996 -868 Fax: 02033. 714.605.

Liên hệ: Phòng Cơ khí – TP Đặng Văn Dũng: 0967.055.588.

Mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CK, Hùng01.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Hoàng Quang Thoa